TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Thị Th; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TH, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 865 đường ThL, phường VN, quận LCh, Hải Phòng;

2. Anh Phan Văn S; nơi cư trú: Thôn TH, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Phan Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình từ ngày 18 tháng 9 năm 2014. Như vậy, hôn nhân này là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ

vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa chị Th và anh S được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Th và anh Phan Văn S.

[2] Về con chung: Chị Th và anh S có 01 con chung là Phan Vũ Bảo A, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2015. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2019 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của Thảo. Do đó, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị Th và anh S.

[3] Về tài sản chung: Chị Th và anh S không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh S thỏa thuận: Chị Th nhận chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét, thỏa thuận trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Phan Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phan Vũ Bảo A, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2015 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2019 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu số 0001348 ngày 04 tháng 3 năm 2019, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh